| | |
|---|---|
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN**<br>**THỊ XÃ BUÔN HỒ**<br>**TỈNH ĐẮK LẮK** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc** |

Bản án số: 31/2020/HS-ST
Ngày 21-7-2020

**NHÂN DANH**
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ BUÔN HỒ, TỈNH ĐẮK LẮK**

***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có*:**
*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa*: Ông Trần Duy Đức.
*Các Hội thẩm nhân dân*: 1. Ông Hồ Văn Hạnh.
2. Bà Nguyễn Thị Quỳnh Hải.

***Thư ký phiên tòa*:** Ông Bùi Văn Khanh – Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Buôn Hồ, tỉnh Đắk Lắk.

***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Buôn Hồ, tỉnh Đắk Lắk tham gia phiên tòa:*** Ông Nguyễn Văn Hồng - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 7 năm 2020, tại Phòng xử án, Tòa án nhân dân thị xã Buôn Hồ, tỉnh Đắk Lắk xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 26/2020/TLST-HS ngày 29 tháng 6 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 29/2020/QĐXXST-HS ngày 06 tháng 7 năm 2020 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Lê Văn Ch**, sinh ngày 09/3/1989 tại tỉnh Đắk Lắk; nơi cư trú: Đường H, tổ dân phố X, phường T, thị xã B, tỉnh Đắk Lắk; nghề nghiệp: Lái xe; trình độ học vấn lớp: 10/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Văn Ph (đã chết) và bà Nguyễn Thị B; chưa có vợ, con; tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 21/4/2020 đến nay, hiện bị cáo đang tại ngoại - có mặt tại phiên tòa.

*Bị hại*: Ông Nguyễn V (đã chết).

*Người đại diện hợp pháp của ông Nguyễn V* là ông Nguyễn Văn Tr, sinh năm 1961, là con đẻ, có mặt

Nơi cư trú: Tổ dân phố TH, phường T, thị xã B, tỉnh Đắk Lắk.

*Bị đơn dân sự*: Ông Lê Hữu Th, sinh năm 1963, có mặt

Nơi cư trú: Thôn X, xã ER, huyện E, tỉnh Đắk Lắk.

*Người làm chứng*:

1. Anh Bùi Tấn Huỳnh, sinh năm 1990, có mặt
Nơi cư trú: Thôn Y, xã ER, huyện E, tỉnh Đắk Lắk.
2. Chị Nguyễn Thị Hồng Ng, sinh năm 1996, vắng mặt
Nơi cư trú: Tổ dân phố TH1, phường T, thị xã B, tỉnh Đắk Lắk.

## NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Lê Văn Ch có giấy phép lái xe hạng D và làm nhiệm vụ chạy xe chở khách cho nhà xe T do ông Lê Hữu Th làm chủ. Hàng ngày ông Th giao cho Ch điều khiển xe ô tô nhãn hiệu COUNTY HM, biển kiểm soát 47B – 026.xx, loại 29 chỗ ngồi chở khách từ huyện E đi thành phố B và ngược lại. Vào khoảng 15 giờ 40 phút ngày 18/02/2020, Ch điều khiển xe ô tô biển kiểm soát 47B – 026.xx chở khách đi trên đường Hồ Chí Minh, theo hướng từ thành phố B, đi huyện E. Khi đi đến Km 1743 + 700m, thuộc địa phận tổ dân phố TH, phường T, thị xã B, tỉnh Đắk Lắk thì phát hiện phía trước ngược chiều có ông Nguyễn V, sinh năm 1925, trú tại tổ dân phố TH, phường T, thị xã B, đang đi bộ phía trước từ bên trái qua bên phải đường, cách đầu xe của Ch điều khiển khoảng 40m, Ch vẫn điều khiển xe chạy bình thường, không giảm tốc độ để phòng tránh tai nạn, khi ông V đi ra đến giữa đường thì Ch mới bấm còi và đánh tay lái sang phải, để tránh nhưng do khoảng cách quá gần nên đã để xe ô tô do mình điều khiển tông vào ông V gây ra tai nạn. Hậu quả làm ông V bị thương tích nặng được người nhà đưa đến Bệnh viện đa khoa Vùng Tây nguyên cấp cứu, điều trị, đến ngày 19/02/2020 ông V tử vong.

Kết quả khám nghiệm hiện trường thể hiện: Vụ tai nạn giao thông xảy ra tại Km 1743 + 700mét, đường Hồ Chí Minh, thuộc địa phận Tổ dân phố TH1, phường T, thị xã B, tỉnh Đắk Lắk, đoạn đường nơi xảy ra tai nạn thẳng, mặt đường rộng 11mét, được trải nhựa bằng phẳng, ở giữa có vạch sơn kẻ đứt quãng màu vàng chia đường thành hai chiều xe chạy riêng biệt, ở mỗi chiều lưu thông có vạch sơn liền nét màu trắng phân chia các làn đường, hai bên đường có nhà dân sinh sống. Mở rộng khám nghiệm trong bán kính 100 mét tính từ hiện trường, trên đường Hồ Chí Minh không có biển báo hiệu nào.

Chọn mép đường bên phải theo hướng từ huyện E đi thành phố B làm mép đường chuẩn; chọn trụ điện số N1-5 nằm bên mép đường chuẩn làm điểm cố định để thống nhất các số đo.

Xe ô tô BKS 47B-026xx sau khi va chạm xảy ra, xe dừng lại trên mặt đường nhựa, đầu xe quay về hướng huyện E, đuôi xe quay về hướng B. Trục trước cách mép đường chuẩn 9,25 mét, trục sau cách mép đường chuẩn 9,20 mét.

Trên mặt đường nhựa có vết loang màu đỏ kích thước 10x 5 cm cách mép đường chuẩn 9,20 mét, cách trục sau bên trái xe ô tô 1,20 mét.

Trên mặt đường có một thùng mì tôm gấu đỏ cách mép đường chuẩn 9,35 mét, cách vết loang màu đỏ 1,40 mét, cách trục trước bên trái xe ô tô 1,10 mét.

Trụ điện số N1-5 nằm trên phần đất phía trong bên phải mặt đường nhựa cách trục sau bên trái xe ô tô 19,65 mét, cách trục trước bên trái xe ô tô 17,50 mét.

Trên cơ sở vị trí các dấu vết, hướng đi để lại hiện trường, xác định điểm va chạm đầu tiên giữa xe ô tô và nạn nhân chiếu vuông góc xuống mặt đường (theo hướng B đi huyện K) cách mép chuẩn là 9,55m; cách trụ điện số N1-5 (mốc cố định) là 20,2m; cách trục sau bên trái xe ô tô là 0,55m; cách vết máu 2m.

Tại bản Kết luận pháp y về tử thi số 85/TTh-TTPY, ngày 12/3/2020 của Trung tâm pháp y tỉnh Đắk Lắk kết luận: Nguyên nhân ông Nguyễn V chết là do suy hô hấp, tuần hoàn do choáng chấn thương không hồi phục do Chấn thương sọ não nặng - Chấn thương ngực kín nặng/Nhiều chấn thương/Bệnh lý tim mạch/Tai nạn giao thông.

Về trách nhiệm dân sự: Quá trình điều tra ông Lê Hữu Th và bị cáo Lê Văn Ch đã thỏa thuận bồi thường cho đại diện hợp pháp của bị hại số tiền 130.000.000 đồng  trong đó: của ông Lê Hữu Th là 100.000.000 đồng, của bị cáo Lê Văn Ch là 30.000.000 đồng, bao gồm tiền chi phí điều trị, tiền tổn thất tinh thần và mai táng phí. Đại diện hợp pháp của bị hại đã nhận đủ tiền không yêu cầu bồi thường gì thêm.

Vật chứng vụ án, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Buôn Hồ tạm giữ gồm: 01 xe ô tô biển số 47B – 026.xx, nhãn hiệu COUNTY HM, màu sơn Nâu – Trắng, số máy D4DDB462489, số khung 17PPBT001234, số loại: K29ABS, loại 29 chỗ ngồi; 01 giấy phép lái xe mang số 660093800xxx, hạng D mang tên Lê Văn Ch.

Bản cáo trạng số 30/CT-VKSBH ngày 29 tháng 6 năm 2020 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Buôn Hồ, tỉnh Đắk Lắk đã truy tố bị cáo Lê Văn Ch về tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" theo điểm a khoản 1 Điều 260 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Buôn Hồ giữ quyền công tố trình bày luận tội và tranh luận xác định: Do ý thức coi thường các quy định về giao thông đường bộ. Nên vào khoảng 15 giờ 40 phút ngày 18/02/2020, bị cáo Lê Văn Ch đã có giấy phép lái xe hạng D, điều khiển xe ô tô biển số 47B-026.20 đi trên đường Hồ Chí Minh theo hướng từ thành phố B đến huyện E, tỉnh Đắk Lắk. Khi đi đến Km 1743 + 700 mét thuộc địa phận tổ dân phố TH, phường T, thị xã B, tỉnh Đắk Lắk, do chủ quan, phòng tránh kém, không nhường đường cho người đi bộ qua đường, vi phạm Luật giao thông đường bộ, nên đã để xe ô tô do mình điều khiển tông vào ông Nguyễn V đang đi bộ qua đường, hậu quả làm ông Nguyễn V bị thương và tử vong. Do đó, Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo về tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" theo điểm a khoản 1 Điều 260 của Bộ luật hình sự và đề nghị Hội

đồng xét xử: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1  khoản 2 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Lê Văn Ch từ 12 – 15 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 24 – 30 tháng, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ các Điều 590, Điều 591 của Bộ luật dân sự, đề nghị Hội đồng xét xử ghi nhận việc chủ xe ông Lê Hữu Th và bị cáo Lê Văn Ch đã thỏa thuận bồi thường cho đại diện hợp pháp của bị hại số tiền 130.000.000 đồng, trong đó của ông Lê Hữu Th là 100.000.000 đồng, của bị cáo Lê Văn Ch là 30.000.000 đồng, bao gồm: Tiền chi phí cấp cứu điều trị, tiền mai táng phí và tiền tổn thất tinh thần.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ vào khoản 2 Điều 47 Bộ luật hình sự; khoản 1, điểm b khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Chấp nhận việc Cơ quan cảnh sát điều tra công an thị xã Buôn Hồ đã ra quyết định xử lý vật chứng giao trả cho ông Lê Hữu Th là chủ sở hữu hợp pháp tài sản: 01 xe ô tô biển số 47B – 026.xx, nhãn hiệu COUNTY HM, màu sơn Nâu – Trắng, số máy D4DDB462489, số khung 17PPBT001234, số loại: K29ABS, loại 29 chỗ ngồi theo quyết định xử lý vật chứng số 06A ngày 22/4/2020.

Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên trả lại 01 giấy phép lái xe mang số 660093800xxx, hạng D do Sở giao thông vận tải tỉnh Đắk Lắk cấp ngày 02/4/2016 cho bị cáo Lê Văn Ch.

Tại phiên tòa bị cáo Lê Văn Ch khai nhận hành vi phạm tội của mình phù hợp với hành vi mà nội dung bản cáo trạng Viện kiểm sát truy tố. Bị cáo thừa nhận Viện kiểm sát truy tố và kết luận bị cáo phạm tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" là đúng và không có tranh luận gì thêm.

Lời nói sau cùng, bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Tại phiên tòa đại diện hợp pháp của bị hại; Bị đơn dân sự; người làm chứng khai nhận là phù hợp với lời khai của bị cáo và các tài liệu chứng cứ thu thập được có trong hồ sơ vụ án.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thị xã Buôn Hồ, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Buôn Hồ, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, đại diện hợp pháp của bị hại, đương sự không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi,

quyết định của Cơ quan tố tụng, người tiến hành tố tụng đã được thực hiện đều hợp pháp.

[2] Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo Lê Văn Ch khai nhận: Vào khoảng 15 giờ 40 phút ngày 18/02/2020, bị cáo điều khiển xe ô tô biển kiểm soát 47B-026.xx lưu thông trên đường Hồ Chí Minh theo hướng từ thành phố B đến huyện E, tỉnh Đắk Lắk. Khi đi đến Km 1743 + 700 mét thuộc địa phận tổ dân phố TH, phường T, thị xã B, tỉnh Đắk Lắk, do chủ quan, phòng tránh kém, nên đã để xe ô tô do mình điều khiển tông vào ông Nguyễn V đang đi bộ qua đường, hậu quả làm ông Nguyễn V bị thương và tử vong, nên Viện kiểm sát truy tố và kết luận bị cáo phạm tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" là đúng, bị cáo không tranh luận gì với đại diện Viện kiểm sát.

Xét lời khai của bị cáo là phù hợp với lời khai của đại diện hợp pháp của bị hại, người làm chứng, các tài liệu chứng cứ khác được thu thập có trong hồ sơ vụ án và được thẩm tra tại phiên tòa. Bị cáo là người đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, có khả năng nhận thức và khả năng điều khiển hành vi của bản thân trong cuộc sống. Bị cáo nhận thức được rằng khi điều khiển phương tiện tham gia giao thông cần tuân thủ tuyệt đối các quy tắc giao thông đường bộ để đảm bảo an toàn, không gây nguy hiểm cho người và phương tiện tham gia giao thông. Tuy nhiên, bị cáo đã có hành vi điều khiển xe ô tô không tuân thủ tuyệt đối các quy tắc giao thông đường bộ, thiếu quan sát, chủ quan không làm chủ được phương tiện khi đang lưu thông trên đường, phòng tránh kém dẫn đến tông ông Nguyễn V đang đi bộ qua đường, hậu quả làm ông Nguyễn V bị thương và tử vong. Hành vi của bị cáo đã vi phạm vào khoản 4 Điều 11 của Luật giao thông đường bộ nên đủ yếu tố cấu thành tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự.

**Khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự quy định:**

"*1. Người nào tham gia giao thông đường bộ mà vi phạm quy định về an toàn giao thông đường bộ gây thiệt hại cho người khác thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tiền từ 30.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 01 năm đến 05 năm*";

...

*a) Làm chết người;*

*...".*

[3] Xét tính chất vụ án, hành vi phạm tội của bị cáo đã thực hiện là nguy hiểm cho xã hội, hành vi của bị cáo đã xâm phạm đến an toàn công cộng, trật tự công cộng, vi phạm quy định về an toàn giao thông đường bộ, gây thiệt hại đến tính mạng của người đi đường nên bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự do hành vi của mình gây ra.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Xét thấy quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, tỏ rõ sự ăn năn hối cải; sau khi phạm tội bị cáo cùng ông Lê Hữu Th là chủ xe tự nguyện thỏa thuận bồi thường cho đại diện hợp pháp của bị hại số tiền 130.000.000 đồng, trong đó phần bị cáo là 30.000.000 đồng và được đại diện hợp pháp của bị hại làm đơn bãi nại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, do vậy bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[6] Xét tính chất vụ án, tính chất hành vi phạm tội của bị cáo, nhân thân của bị cáo, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nguyên nhân dẫn đến hành vi phạm tội của bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo là người có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự, có 2 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự và 01 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự, không có tình tiết tăng nặng, có nơi cư trú rõ ràng, bị cáo phạm tội với lỗi vô ý và việc không bắt bị cáo đi chấp hành hình phạt tù là không gây nguy hiểm cho xã hội nên cho bị cáo được hưởng chế định miễn chấp hành hình phạt tù có điều điều kiện, giao bị cáo cho chính quyền địa phương nơi bị cáo cư trú và gia đình giám sát giáo dục bị cáo là thể hiện tính nhân đạo của pháp luật nhà nước ta.

[7] Xét quan điểm của Kiểm sát viên đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Buôn Hồ tại phiên tòa đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo phạm tội vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ, đề nghị hình phạt áp dụng, về trách nhiệm dân sự, về xử lý vật chứng là có căn cứ, phù hợp với quy định của pháp luật nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[8] Về bồi thường thiệt hại: Quá trình điều tra ông Lê Hữu Th và bị cáo Lê Văn Ch thỏa thuận và đã bồi thường cho đại diện hợp pháp của bị hại là ông Nguyễn Văn Tr tổng số tiền là 130.000.000 đồng bao gồm: Tiền chi phí cho việc cứu chữa là 10.000.000 đồng; tiền tổn thất tinh thần là 90.000.000 đồng; tiền mai táng phí là 30.000.000 đồng, trong đó của ông Lê Hữu Th là 100.000.000 đồng, của bị cáo Lê Văn Ch là 30.000.000 đồng. Đại diện hợp pháp của bị hại đã nhận đủ tiền và không yêu cầu bồi thường thêm khoản tiền nào khác. Hội đồng xét xử xét thấy việc thỏa thuận bồi thường là hoàn toàn tự nguyện là phù hợp với khoản 1, khoản 2 Điều 48 của Bộ luật hình sự và các Điều 584, Điều 585, Điều 590, 591 của Bộ luật dân sự nên Hội đồng xét xử ghi nhận.

[9] Về xử lý vật chứng: Quá trình điều tra Cơ quan cảnh sát điều tra công an thị xã Buôn Hồ đã ra quyết định xử lý vật chứng giao trả cho ông Lê Hữu Th là chủ sở hữu hợp pháp 01 xe ô tô biển số 47B – 026.xx, nhãn hiệu COUNTY HM, màu sơn Nâu – Trắng, số máy D4DDB462489, số khung 17PPBT001234, số loại: K29ABS, loại 29 chỗ ngồi theo quyết định xử lý vật chứng số 06A ngày 22/4/2020. Xét thấy việc giao trả là phù hợp với khoản 2 Điều 47 của Bộ luật hình

sự và khoản 1, điểm b khoản 3 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

Đối với 01 giấy phép lái xe mang số 660093800xxx, hạng D do Sở giao thông vận tải tỉnh Đắk Lắk cấp ngày 02/4/2016, xét thấy đây là giấy tờ liên quan đến quyền nhân thân của bị cáo Lê Văn Ch, hiện đang được lưu giữ tại hồ sơ vụ án nên tuyên trả lại cho bị cáo Lê Văn Ch là phù hợp với khoản 2 Điều 47 Bộ luật hình sự và khoản 1, điểm b khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

[10] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

***Vì các lẽ trên,***

## QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Lê Văn Ch phạm tội: "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ".

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1, khoản 2, khoản 5 Điều 65 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Xử phạt: Bị cáo **Lê Văn Ch** 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 02 (một) năm 06 (sáu) tháng, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Lê Văn Ch cho UBND phường T, thị xã B, tỉnh Đắk Lắk giám sát giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách.

Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 (hai) lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Về bồi thường thiệt hại: Căn cứ khoản 1, khoản 2 Điều 48 của Bộ luật hình sự và các Điều 584, Điều 585, Điều 590, 591 của Bộ luật dân sự.

Ghi nhận việc ông Lê Hữu Th và bị cáo Lê Văn Ch thỏa thuận và đã bồi thường cho đại diện hợp pháp của bị hại là ông Nguyễn Văn Tr tổng số tiền là 130.000.000 đồng bao gồm: Tiền chi phí cho việc cứu chữa là 10.000.000 đồng; tiền tổn thất tinh thần là 90.000.000 đồng; tiền mai táng phí là 30.000.000 đồng trong đó của Lê Hữu Th là 100.000.000 đồng, của bị cáo Lê Văn Ch là 30.000.000 đồng.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ vào khoản 2 Điều 47 của Bộ luật hình sự và khoản 1, điểm b khoản 3 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Chấp nhận Cơ quan cảnh sát điều tra công an thị xã Buôn Hồ đã ra quyết định xử lý vật chứng giao trả cho ông Lê Hữu Th tài sản là 01 xe ô tô biển số 47B – 026.xx, nhãn hiệu COUNTY HM, màu sơn Nâu – Trắng, số máy D4DDB462489, số khung 17PPBT001234, số loại: K29ABS, loại 29 chỗ ngồi theo quyết định xử lý vật chứng số 06A ngày 22/4/2020.

Tuyên trả 01 giấy phép lái xe mang số 660093800xxx, hạng D do Sở giao thông vận tải tỉnh Đắk Lắk cấp ngày 02/4/2016 mang tên Lê Văn Ch cho bị cáo Lê Văn Ch (Hiện vật chứng đang được lưu giữ tại hồ sơ vụ án).

Về án phí: Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 21; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Lê Văn Ch phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, đại diện hợp pháp của bị hại, bị đơn dân sự có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

***Nơi nhận*:**
- TAND tối cao;
- TAND, VKSND tỉnh Đắk Lắk;
- Sở Tư pháp tỉnh Đắk Lắk;
- VKSND thị xã Buôn Hồ;
- Công an thị xã Buôn Hồ;
- Chi cục THADS thị xã B;
- Bị cáo; đương sự liên quan;
- Lưu hồ sơ vụ án, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**
**Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**

*(Đã ký)*

**Trần Duy Đức**